

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTN Số: 1586 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 11 tháng 9 năm 2013

CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 1179
Ngày 15 tháng 9 năm 2013
H. TCN

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo
Tổng điều tra, kiểm kê rừng toàn quốc giai đoạn 2013 - 2016

TỔNG CỤC LÂM NGHIỆP
Số: 4033
Ngày 16/9/2013
ĐẾN

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;

Căn cứ Quyết định số 1698/QĐ-TTg ngày 20 tháng 10 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo Tổng điều tra, kiểm kê rừng giai đoạn 2010 - 2015;

Căn cứ Quyết định số 594/QĐ-TTg ngày 15 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Dự án Tổng điều tra, kiểm kê rừng toàn quốc giai đoạn 2013 - 2016;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo dự án Tổng điều tra, kiểm kê rừng toàn quốc giai đoạn 2013 - 2016.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các thành viên Ban Chỉ đạo Tổng điều tra, kiểm kê rừng giai đoạn 2013 - 2016 và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, các Vụ: TH, KTTH, TCCV, NC, V.III;
- Lưu: Văn thư, KTN (3b).XH.130

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG



Hoàng Trung Hải

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Chỉ đạo

Tổng điều tra, kiểm kê rừng toàn quốc giai đoạn 2013 - 2016

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1586 /QĐ-TTg
ngày 11 tháng 9 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, trách nhiệm, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc và quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo tổng điều tra, kiểm kê rừng toàn quốc theo Quyết định số 1698/QĐ-TTg ngày 20 tháng 10 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây viết tắt là Ban Chỉ đạo).

2. Đối tượng áp dụng là các thành viên Ban Chỉ đạo (danh sách kèm theo); các Bộ, ngành và địa phương có liên quan đến công tác điều tra, kiểm kê rừng toàn quốc giai đoạn 2013 - 2016, quy định tại Quyết định số 594/QĐ-TTg ngày 15 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, đề cao trách nhiệm cá nhân của Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các thành viên Ban Chỉ đạo.

2. Bảo đảm sự chủ động giải quyết nhiệm vụ của từng thành viên Ban Chỉ đạo và sự phối hợp giữa các Bộ, ngành và các địa phương trong quá trình thực hiện nhiệm vụ điều tra, kiểm kê rừng.

3. Giải quyết công việc đúng phạm vi thẩm quyền và trách nhiệm được phân công; đúng trình tự, thủ tục theo các quy định của pháp luật, bảo đảm kịp thời, chất lượng, hiệu quả.

4. Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ký và ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành.

Chương II

NHIỆM VỤ CỤ THỂ CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO

Điều 3. Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo là tổ chức liên ngành và chỉ đạo cao nhất giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo toàn diện việc triển khai thực hiện Dự án Tổng điều tra, kiểm kê rừng toàn quốc giai đoạn 2013 - 2016 theo Quyết định số 594/QĐ-TTg ngày 15 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng và hiệu quả.

2. Chỉ đạo các ngành, các cấp ở Trung ương và địa phương tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn triển khai thực hiện điều tra, kiểm kê rừng.

3. Chỉ đạo, điều hành việc phối kết hợp giữa các ngành, các cấp ở Trung ương và địa phương trong tổ chức thực hiện điều tra, kiểm kê rừng.

4. Chỉ đạo việc tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người dân và chính quyền các cấp, các ngành về thực hiện điều tra, kiểm kê rừng.

5. Tổ chức các cuộc họp theo định kỳ và đột xuất trong trường hợp cần thiết.

6. Đảm bảo chế độ báo cáo, cung cấp thông tin kịp thời về tình hình thực hiện và giải quyết các vấn đề thực hiện điều tra, kiểm kê rừng, cụ thể:

a) Các thành viên Ban Chỉ đạo chủ động báo cáo, đề xuất kiến nghị các vấn đề liên quan đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo. Ý kiến tham gia của các thành viên là ý kiến chính thức của cơ quan nơi công tác.

b) Chế độ báo cáo: Định kỳ tháng 6 và tháng 12 hàng năm, cơ quan thường trực báo cáo tình hình và kết quả thực hiện điều tra, kiểm kê rừng với Ban Chỉ đạo; báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo; hàng năm báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả và tiến độ thực hiện Dự án.

7. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Trưởng Ban Chỉ đạo Dự án giao nhiệm vụ cho đơn vị thuộc Bộ làm chủ Dự án (chủ đầu tư) để tổ chức triển khai thực hiện.

Điều 4. Trưởng Ban Chỉ đạo

Trưởng Ban Chỉ đạo phụ trách và chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về toàn bộ hoạt động của Ban Chỉ đạo quy định tại Quyết định số 1698/QĐ-TTg ngày 20 tháng 10 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ và thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

1. Giao nhiệm vụ trực tiếp cho các đơn vị chuyên môn thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức thực hiện công tác điều tra rừng.

2. Quyết định chương trình, kế hoạch công tác; triệu tập, chủ trì và kết luận các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.

3. Phân công nhiệm vụ đối với Phó Trưởng Ban Chỉ đạo, các thành viên Ban Chỉ đạo.

4. Chỉ đạo, điều hành sự phối hợp thực hiện nhiệm vụ giữa các thành viên và đôn đốc kiểm tra việc thực hiện.

5. Báo cáo và đề xuất với Thủ tướng Chính phủ những biện pháp chỉ đạo và giải quyết kịp thời những vấn đề khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện.

Điều 5. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Trưởng Ban Chỉ đạo quy định tại Điều 4 Quy chế này; thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo, điều hành hoạt động và xử lý các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo. Chỉ đạo điều hành các hoạt động của Ban Chỉ đạo khi Trưởng Ban Chỉ đạo vắng mặt hoặc ủy quyền.

2. Thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo, chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành và địa phương có liên quan chỉ đạo thực hiện Dự án Tổng điều tra, kiểm kê rừng toàn quốc giai đoạn 2013 - 2016 và thực hiện nhiệm vụ của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 2 Quyết định số 594/QĐ-TTg ngày 15 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo, Thủ tướng Chính phủ về tình hình thực hiện dự án, đề xuất giải quyết những vướng mắc trong quá trình thực hiện.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

Điều 6. Các thành viên Ban Chỉ đạo

Mỗi thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm giải quyết lĩnh vực công việc thuộc ngành, đơn vị mình phụ trách phục vụ cho công tác điều tra, kiểm kê rừng; phối hợp chặt chẽ với các thành viên khác của Ban Chỉ đạo và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương kiểm tra, đôn đốc công tác điều tra, kiểm kê rừng theo sự phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo.

Các thành viên có trách nhiệm bố trí thời gian tham dự đầy đủ các phiên họp của Ban Chỉ đạo. Trường hợp các thành viên không tham dự họp được phải ủy quyền bằng văn bản cho người dự họp thay.

1. Thành viên Bộ Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan liên quan hướng dẫn cơ chế quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện dự án và kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện.

b) Tổ chức thẩm định kinh phí thực hiện dự án Tổng điều tra, kiểm kê rừng giai đoạn 2013 - 2016 theo tiến độ thực hiện quy định tại Quyết định số 594/QĐ-TTg ngày 15 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ trên cơ sở phê duyệt dự toán Dự án của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

c) Đảm bảo bố trí kinh phí thực hiện Dự án hàng năm theo đúng tiến độ dự án.

2. Thành viên Bộ Tài nguyên và Môi trường

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ chủ trì, hoặc phối hợp tham gia đối với những nội dung liên quan đến dự án tổng điều tra, kiểm kê rừng trên toàn quốc và ở từng địa phương. Cụ thể:

a) Chỉ đạo các cơ quan đơn vị của Bộ và địa phương phối hợp tham gia công tác điều tra, kiểm kê rừng và tổ chức cập nhật số liệu liên quan về kiểm kê rừng giai đoạn 2013 - 2016 vào hồ sơ quản lý đất đai hàng năm của từng địa phương và toàn quốc.

b) Thống nhất kế hoạch, tiến độ và tổ chức cung cấp tài liệu liên quan thuộc Bộ quản lý cho các đơn vị liên quan của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

c) Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để thống nhất điều chỉnh, cập nhật bổ sung các tiêu chí kiểm kê, thống kê đất lâm nghiệp; ranh giới chủ quản lý làm căn cứ để kiểm kê rừng và lập hồ sơ quản lý.

3. Thành viên Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huy động các nguồn vốn đầu tư cho thực hiện dự án; cân đối kế hoạch vốn ngân sách hàng năm để đảm bảo thực hiện hoàn thành nhiệm vụ theo Quyết định số 594/QĐ-TTg ngày 15 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ.

4. Thành viên các Bộ Quốc phòng và Công an

a) Chỉ đạo các đơn vị liên quan thuộc Bộ phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện kiểm kê rừng trên địa bàn do các đơn vị quản lý; đảm bảo chất lượng và tiến độ kiểm kê.

b) Tạo điều kiện thuận lợi cho các địa phương, đơn vị thực hiện kiểm kê rừng ở những vùng biên giới không thuộc phạm vi hai Bộ quản lý.

c) Tổng hợp Báo cáo kết quả kiểm kê rừng trên địa bàn do Bộ quản lý cho địa phương tổng hợp và báo cáo kết quả kiểm kê lên Ban Chỉ đạo Kiểm kê rừng Trung ương.

5. Thành viên Tổng cục Thống kê

a) Tham gia rà soát, đối chiếu kết quả kiểm kê rừng với các nguồn số liệu khác có liên quan.

b) Cập nhật kết quả kiểm kê rừng giai đoạn 2013 - 2016 để biên soạn và công bố số liệu thống kê rừng theo quy định của Luật thống kê.

6. Thành viên Bộ Tư pháp: Kiểm tra, giám sát việc xây dựng các văn bản liên quan đến thực hiện Dự án theo đúng trình tự quy định của pháp luật.

Chương III **NHIỆM VỤ CỤ THỂ CỦA CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC**

Điều 7. Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo

Tổng cục Lâm nghiệp, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Địa chỉ: Số 02 - Ngọc Hà - Ba Đình - Hà Nội

Điện thoại: 04. 37335677

Fax: 04. 37335685

Điều 8. Nhiệm vụ của Cơ quan thường trực

1. Giúp Trưởng ban giao nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc tổ chức thực hiện, quản lý dự án. Tổ chức thực hiện điều tra rừng và quyết định lựa chọn đơn vị tư vấn giám sát độc lập thực hiện giám sát dự án.

Kinh phí hoạt động được bố trí trong nguồn chi phí quản lý Dự án Tổng điều tra, kiểm kê rừng toàn quốc giai đoạn 2013 - 2016.

2. Chuẩn bị nội dung các báo cáo, chương trình, kế hoạch công tác hàng năm hoặc đột xuất của Ban Chỉ đạo.

3. Đề xuất với Ban Chỉ đạo tổng điều tra, kiểm kê các giải pháp triển khai thực hiện Dự án tổng điều tra, kiểm kê rừng.

4. Lựa chọn, phê duyệt đơn vị tư vấn giám sát độc lập dự án.

5. Tổ chức kiểm tra tình hình thực hiện công tác điều tra rừng của các đơn vị Trung ương và địa phương.

6. Quản lý, sử dụng tài sản, kinh phí hoạt động của Dự án.

Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề gì vướng mắc, Ban Chỉ đạo tổng hợp ý kiến trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Điều 10. Quy chế này được áp dụng cho Ban Chỉ đạo Tổng điều tra, kiểm kê rừng toàn quốc giai đoạn 2013 - 2016, Văn phòng Chính phủ; thành viên Ban Chỉ đạo và các đơn vị liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy chế và giúp Ban Chỉ đạo thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình./.

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG



Hoàng Trung Hải



DANH SÁCH THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO
(Ban hành kèm theo Quy chế tại Quyết định số 1586/QĐ-TTg
ngày 11 tháng 9 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ)

TT	Họ và tên	Chức vụ, cơ quan	Chức danh
1	Ông Cao Đức Phát	Bộ trưởng, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Trưởng ban
2	Ông Hà Công Tuấn	Thứ trưởng, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Phó Trưởng ban
3	Ông Nguyễn Mạnh Hiền	Thứ trưởng, Bộ Tài nguyên và Môi trường	Thành viên
4	Bà Nguyễn Thị Minh	Thứ trưởng, Bộ Tài chính	Thành viên
5	Ông Nguyễn Văn Hiếu	Thứ trưởng, Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Thành viên
6	Ông Lê Hữu Đức	Thứ trưởng, Bộ Quốc phòng	Thành viên
7	Ông Đinh Trung Tụng	Thứ trưởng, Bộ Tư pháp	Thành viên
8	Ông Vũ Thuật	Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật, Bộ Công an	Thành viên
9	Ông Nguyễn Văn Liệu	Phó TCT, Tổng Cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Thành viên